

Số: 316/KL - UBND

Cẩm Mỹ, ngày 26 tháng 11 năm 2021

KẾT LUẬN THANH TRA
Tài chính thu, chi ngân sách UBND xã Sông Ray

Thực hiện Quyết định số 69/QĐ - UBND ngày 05/7/2021 của Chủ tịch UBND huyện Cẩm Mỹ, về việc thành lập Đoàn thanh tra tài chính thu, chi ngân sách UBND xã Sông Ray;

Xét Báo cáo số 189/BC - ĐTT ngày 12/11/2021 của Đoàn Thanh tra, ý kiến giải trình của UBND xã Sông Ray,

Chủ tịch UBND huyện Cẩm Mỹ kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT VỀ ĐƠN VỊ

UBND xã Sông Ray thuộc xã miền núi, phía Đông giáp xã Tân Lâm, Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, phía Tây giáp xã Xuân Mỹ, phía Nam giáp xã Lâm San, phía Bắc giáp đường tỉnh lộ 764, xã Xuân Đông, xã Xuân Tây. Diện tích tự nhiên: 3.312,99 ha, trong đó đất nông nghiệp: 2909,01ha, đất phi nông nghiệp: 403,98 ha. Kinh phí hoạt động của xã phần lớn là do ngân sách cấp trên cấp và một phần là thu được trích lại theo tỷ lệ quy định.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

Theo báo cáo quyết toán và báo cáo số 87/BC- UBND ngày 23/6/2021 của UBND xã Sông Ray như sau:

1. Tình hình công khai tài chính và xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ

- Công tác lập dự toán ngân sách được tiến hành hàng năm theo thời gian quy định. Dự toán ngân sách được cấp trên giao, Ủy ban nhân dân xã lập tờ trình phân bổ dự toán thu, chi ngân sách trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã ban hành quyết định công khai dự toán thu, chi ngân sách hàng năm.

- Năm 2018

+ Căn cứ Quyết định số 2325/QĐ-UBND ngày 22/12/2017 của UBND huyện Cẩm Mỹ giao chỉ tiêu kế hoạch dự toán ngân sách Nhà Nước năm 2018 và Quyết định số 2326/QĐ-UBND ngày 22/12/2017 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư công năm 2018, phê duyệt danh mục dự án xã hội hóa năm 2018.

+ Căn cứ Nghị quyết số: 03/NQ – HĐND ngày 10/01/2018 của Hội Đồng Nhân Dân xã Sông Ray khóa V tại kỳ họp lần thứ 5 về việc dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ chi ngân sách năm 2018;

+ UBND xã Sông Ray ban hành quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 12/01/2018 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm 2018 (kèm theo quy chế).

- Năm 2019

+ Căn cứ Quyết định số 3663/QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2018 của UBND huyện Cẩm Mỹ về việc giao chỉ tiêu kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2019 trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ;

+ Căn cứ Quyết định số 3664/QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2018 của UBND huyện Cẩm Mỹ về việc giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư công năm 2019, phê duyệt danh mục dự án xã hội hóa năm 2019 trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ;

+ Căn cứ Nghị quyết số: 03/NQ – HĐND ngày 25/12/2018 của Hội Đồng Nhân Dân xã Sông Ray, về việc dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ chi ngân sách năm 2019.

+ UBND xã Sông Ray ban hành quyết định số 302/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội năm 2019 (kèm theo quy chế).

- Công tác quyết toán ngân sách được thực hiện theo Luật Ngân sách quy định. Trình Hội đồng nhân dân xã phê duyệt quyết toán, số kết dư, sau đó căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân ban hành quyết định công khai số liệu quyết toán ngân sách năm.

2. Về sổ sách kế toán, mẫu biểu báo cáo

Thực hiện đầy đủ theo Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính. Báo cáo tài chính và báo cáo quyết toán năm, đơn vị tiến hành lập và báo cáo theo đúng quy định.

3. Về chi thanh toán cho công chức, viên chức và nhân viên

Qua kiểm tra hồ sơ, chứng từ liên quan đến các khoản chi lương ngạch bậc, các khoản phụ cấp, thêm giờ và các khoản đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn cho công chức, lực lượng và nhân viên. Nhìn chung, đơn vị thực hiện đầy đủ về mặt chứng từ và hạch toán theo đúng quy định. Các khoản hỗ trợ tết Nguyên Đán cho người lao động chi trả đầy đủ, kịp thời.

Các khoản chi cho tổ nhân dân theo Nghị quyết 78/2017/NQ-HĐND ngày 07/07/2017 quy định mức trợ cấp đối với trưởng các đoàn thể ở ấp (khu phố và kinh phí hoạt động cho tổ nhân dân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Tuy nhiên, còn một số khoản chi lương hợp đồng, tiền công hợp đồng thuê mướn còn chi bằng tiền mặt.

4. Tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách UBND xã Sông Ray trong 02 năm 2018 và 2019 như sau:

Năm 2018

DVT: đồng

Nội dung	Dự toán	Thực hiện	So sánh thực hiện với dự toán (%)
Thu NSNN trên địa bàn	380.000.000	2.905.955.924	764,73%

Thu ngân sách xã	15.981.605.500	24.775.793.366	155,03%
Chi ngân sách xã	24.775.793.366	20.112.160.357	81.18%
Kế dư ngân sách xã năm 2018		4.663.633.009	

Năm 2019*ĐVT: đồng*

Nội dung	Dự toán	Thực hiện	So sánh thực hiện với dự toán (%)
Thu NSNN trên địa bàn	680.000.000	2.708.869.781	220.49%
Thu ngân sách xã	17.219.512.000	24.825.007.415	144,17%
Chi ngân sách xã	17.219.512.000	20.032.754.152	116,34%
Kế dư ngân sách xã năm 2019		4.792.253.263	

5. Công tác thu Ngân sách

Công tác thu ngân sách nhà nước của xã Sông Ray hàng năm đều vượt chỉ tiêu so với dự toán huyện giao đầu năm. Việc thực hiện tốt công tác thu góp phần bảo đảm sự ổn định tình hình kinh phí chi thường xuyên cho mọi hoạt động của các ban, ngành thuộc xã, đáp ứng được nhiệm vụ chính trị của địa phương.

a. Năm 2018.

Tổng số thu ngân sách xã năm 2018 là: 24.775.793.366 đồng đạt 155.03% so với dự toán được giao đầu năm.

Trong đó:

1. Các khoản thu 100%: 296.348.000 đồng
2. Các khoản thu theo tỷ lệ phần trăm: 438.432.924 đồng
3. Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang: 1.779.872.225 đồng
4. Các khoản thu từ ngân sách cấp trên: 15.601.605.500 đồng
5. Các khoản thu để lại chi và quản lý qua NS: 2.171.175.000 đồng
6. Thu kết dư năm trước: 4.488.359.717 đồng

b. Năm 2019.

Tổng thu ngân sách xã năm 2019: 24.825.007.415 đồng đạt 144.17% so với dự toán được giao đầu năm.

Trong đó:

1. Các khoản thu 100%: 183.120.000 đồng
2. Các khoản thu theo tỷ lệ phần trăm: 1.316.236.281 đồng
3. Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang: 912.992.625 đồng
4. Các khoản thu từ ngân sách cấp trên: 16.539.512.000 đồng
5. Các khoản thu để lại chi và quản lý qua ngân sách: 1.209.513.500 đồng
6. Thu kết dư năm trước: 4.663.633.009 đồng

Các khoản thu phí, lệ phí, thu từ nguồn nhân dân đóng góp sử dụng biên lai từ phòng tài chính và biên lai thuế cung cấp. Cuối tháng, quyết toán biên lai thu với cơ quan tài chính. Số tiền thu được trong kỳ nộp ra kho bạc theo quy định.

6. Công tác chi Ngân sách

Căn cứ dự toán được cấp trên giao hàng năm, Nghị quyết của HĐND, UBND xã có chương trình công tác năm, phân bổ dự toán chi tổ chức quản lý điều hành sử dụng ngân sách hàng năm cụ thể như sau:

Năm 2018

Tổng số chi ngân sách xã năm 2018 là: 20.112.160.357 đồng đạt 81.18% so với dự toán giao đầu năm.

Chi đầu tư phát triển: 8.396.679.405 đồng.

Chi thường xuyên: 10.802.488.327 đồng.

Chi chuyển nguồn ngân sách sang năm 2019: 912.992.625 đồng.

Năm 2019

Tổng số chi ngân sách xã năm 2019 là 20.032.754.152 đồng đạt 116.34% so với dự toán giao đầu năm.

Chi đầu tư phát triển: 7.858.828.233 đồng.

Chi thường xuyên: 10.994.371.294 đồng.

Chi chuyển nguồn ngân sách sang năm 2020: 1.179.554.625 đồng.

Trong công tác điều hành chi ngân sách, các khoản chi đều đúng theo dự toán được giao. Tuy nhiên, còn một số khoản chi chưa chặt chẽ về mặt pháp lý, sai quy định cụ thể như sau:

- Một số chứng từ chi còn sai sót, danh sách người nhận tiền chi tiết chưa ký nhận đầy đủ, với tổng số tiền **12.015.000 đồng** (Mười hai triệu, không trăm mười lăm ngàn) gồm các chứng từ sau:

+ Phiếu chi 0061 ngày 09/5/2018 chi khen thưởng công tác an ninh quốc phòng 2017 số tiền 4.195.000 đồng (danh sách nhận tiền chi tiết chưa ký).

+ Phiếu chi 0071 ngày 04/6/2018 chi hoạt động tổ nhân dân số tiền 35.700.000 đồng, danh sách ấp 9 ông Ninh Văn Mịch chưa ký nhận số tiền 300.000 đồng.

+ Phiếu chi 0099 ngày 29/6/2018 chi hoạt động tuyên truyền ca khúc cách mạng năm 2018 số tiền 3.400.000 đồng, thủ quỹ chưa ký nhận tiền.

+ Phiếu chi 0557 ngày 27/12/2019 chi thăm hỏi các cụ thọ 95 tuổi trên địa bàn xã số tiền 2.500.000 đồng, người nhận tiền Phạm Xuân Sải chưa ký trên phiếu chi.

+ Phiếu chi 0558 ngày 27/12/2019 chi tập huấn công tác hội người cao tuổi số tiền 1.620.000 đồng, người nhận tiền Phạm Xuân Sải chưa ký trên phiếu chi.

- Chi mua hàng hóa số tiền trên 200.000 đồng không có hóa đơn của Bộ Tài chính là sai theo điểm b khoản 01, khoản 02 điều 16, Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ, với tổng số tiền **10.860.077 đồng** (Mười triệu, tám trăm sáu mươi ngàn, không trăm bảy mươi bảy đồng) gồm các chứng từ sau:

+ Phiếu chi 0512 ngày 10/12/2019 chi viếng đám tang đối tượng người có công số tiền 2.750.000 đồng, trong đó số tiền 2.600.000 đồng không có hóa đơn của Bộ Tài chính.

+ Phiếu chi 0641 ngày 31/12/2019 chi mua văn phòng phẩm phục vụ công tác tài chính số tiền 605.077 đồng, không có hóa đơn của Bộ Tài chính.

+ Phiếu chi 0630 ngày 31/12/2019 chi hoạt động phong trào học tập suốt đời trong gia đình dòng học năm 2019 số tiền 20.000.000 đồng, trong đó chi mua văn phòng phẩm, in mẫu biểu số tiền 6.985.000 đồng không có hóa đơn của Bộ Tài chính.

+ Phiếu chi số 0631 ngày 31/12/2019 chi mua văn phòng phẩm hội khuyến học số tiền 670.000 đồng, không có hóa đơn của Bộ Tài chính.

- Chứng từ kế toán sai quy định tại Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính sự nghiệp; điều 16 Luật Kế toán số 88/2015/QH 13 ban hành ngày 20/11/2015 quy định nội dung chứng từ kế toán phải có các nội dung chủ yếu: *"Số lượng, đơn giá và số tiền của nghiệp vụ kinh tế, tài chính ghi bằng số; tổng số tiền của chứng từ kế toán dùng để thu, chi tiền ghi bằng số và bằng chữ; chữ ký, họ và tên của người lập, người duyệt và những người có liên quan đến chứng từ kế toán, với số tiền 3.780.000 đồng (Ba triệu bảy trăm tám mươi ngàn đồng) gồm chứng từ sau:*

+ Phiếu chi 0547 ngày 25/01/2019 chi tổng kết công tác khuyến học số tiền 3.780.000 đồng.

7. Công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản

Năm 2018 và năm 2019, UBND xã thực hiện 16 công trình giao thông (làm mới và nâng cấp sửa chữa). Trong đó có 07 công trình đã hoàn thành việc quyết toán, còn lại 09 công trình hiện đang hoàn thiện hồ sơ quyết toán theo quy định. Do đó, Đoàn thanh tra chỉ kiểm tra đối với 07 công trình đã hoàn thành việc quyết toán, cụ thể:

a. Đường ấp 4 ấp 8 (giai đoạn 1)

Tổng dự toán được duyệt là 4.183.848.000 đồng. Trong đó, số tiền nhân dân đóng góp 1.164.000.000 đồng nhưng thực hiện quyết toán công trình đối với nguồn nhân dân đóng góp là 1.097.201.000 đồng, số tiền còn dư 66.799.000 đồng.

b. Đường tổ 1 A ấp 7

Tổng dự toán được duyệt là 660.769.000 đồng. Trong đó, số tiền nhân dân đóng góp 214.142.000 đồng, đã thu từ nhân dân 158.000.000 đồng nhưng thực hiện quyết toán công trình đối với nguồn nhân dân đóng góp là 167.348.000 đồng, số tiền đã thanh toán âm 9.348.000 đồng.

c. Đường tổ 2 ấp 5

Tổng dự toán được duyệt là 289.597.000 đồng. Trong đó, số tiền nhân dân đóng góp 100.336.000 đồng, đã thu từ nhân dân 93.643.000 đồng nhưng thực hiện quyết toán công trình đối với nguồn nhân dân đóng góp là 79.949.000 đồng, số tiền còn dư 13.694.000 đồng.

d. Đường tổ 5, tổ 6 ấp 4

Tổng dự toán được duyệt là 294.378.000 đồng. Trong đó, số tiền nhân dân đóng góp 99.827.000 đồng, đã thu từ nhân dân 91.809.000 đồng nhưng thực hiện quyết toán công trình đối với nguồn nhân dân đóng góp là 84.315.000 đồng, số tiền còn dư 7.494.000 đồng.

e. Đường tổ 2, tổ 6 ấp 9

Tổng dự toán được duyệt là 408.124.000 đồng. Trong đó, số tiền nhân dân đóng góp 133.417.000 đồng, đã thu từ nhân dân 52.832.888 đồng nhưng thực hiện quyết toán công trình đối với nguồn nhân dân đóng góp là 48.533.000 đồng, số tiền còn dư 4.299.888 đồng.

f. Đường tổ 6, tổ 9, tổ 10 ấp 3

Tổng dự toán được duyệt là 1.327.368.000 đồng. Trong đó, số tiền nhân dân đóng góp 289.605.000 đồng, đã thu từ nhân dân 291.750.000 đồng nhưng thực hiện quyết toán công trình đối với nguồn nhân dân đóng góp là 194.168.000 đồng, số tiền còn dư 97.582.000 đồng.

g. Đường tổ 14, tổ 11 ấp 1

Tổng dự toán được duyệt là 1.053.890.000 đồng. Trong đó, số tiền nhân dân đóng góp 343.453.000 đồng, đã thu từ nhân dân 264.265.000 đồng nhưng thực hiện quyết toán công trình đối với nguồn nhân dân đóng góp là 213.299.000 đồng, số tiền còn dư 50.966.000 đồng.

Tại điều 3, Quyết định 26/2015/QĐ-UBND ngày 04/9/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai, về ban hành quy định tổ chức huy động đóng góp tự nguyện hàng năm của nhân dân và mức hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng của xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, quy định: “Việc đóng góp tự nguyện của Nhân dân ... phải được sử dụng đúng mục đích, huy động cho công trình nào phải đầu tư trực tiếp cho công trình đó” và điều 15, quyết định này cũng quy định: “Trong trường hợp có chênh lệch thu – chi, UBND cấp xã phối hợp Mặt trận tổ quốc, đại diện các tổ chức quần chúng hợp dân để bàn bạc và thống nhất quyết định xử lý phần chênh lệch”.

Do đó, đối với số tiền dư **240.834.888 đồng**, UBND xã Sông Ray phải tiến hành họp dân để bàn bạc và thống nhất quyết định xử lý phần chênh lệch trên. Tuy nhiên, UBND xã chưa tiến hành tổ chức công khai lấy ý kiến theo quy định mà tự ý chuyển sang thanh toán cho công trình đường tổ 1 A ấp 7 với số tiền **9.348.000 đồng**. Số tiền còn lại **231.486.888 đồng** hiện còn đang lưu giữ tại kho bạc.

Như vậy, việc UBND xã chưa tiến hành tổ chức công khai lấy ý kiến theo quy định mà tự ý chuyển phần tiền chênh lệch của công trình này sang thanh toán cho công trình khác là sai quy định. Tuy nhiên, tất cả các khoản đóng góp từ nhân dân đều nộp đầy đủ ra kho bạc.

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

Quá trình thực hiện thu ngân sách trong hai năm 2018 và 2019 tại UBND xã Sông Ray cho thấy đơn vị đã quản lý, điều hành tài chính ngân sách đảm bảo theo quy định Nhà nước, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, củng cố an ninh – quốc phòng địa phương. Đồng thời, UBND xã đã thực hiện tốt một số chỉ tiêu thu đạt và vượt so với chỉ tiêu trên giao.

- Các khoản dự toán thu chi ngân sách hàng năm được UBND huyện quyết định giao, UBND xã trình HĐND cùng cấp ra Nghị Quyết về dự toán thu ngân sách trên địa bàn, dự toán chi ngân sách địa phương. Đồng thời UBND xã lập dự toán và phân bổ dự toán ngân sách, giao dự toán thu chi đến từng đơn vị sử dụng ngân sách và có tổ chức công khai dự toán ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách.

- Các khoản thu từ nguồn nhân dân đóng góp sử dụng biên lai từ phòng Tài chính và biên lai thuế cung cấp. Định kỳ hàng tháng, hàng quý bộ phận tài chính xã có báo cáo việc sử dụng và quyết toán biên lai với cơ quan cấp phát biên lai.

- + Năm 2018 tổng thu trong cân đối đạt trên 734 triệu đồng; trong đó các khoản thu xã hưởng 100% đạt trên 345 triệu đồng đạt 190 % so với dự toán. Các khoản thu xã hưởng theo tỷ lệ đạt trên 389 triệu đồng đạt 272% so với dự toán.

- + Năm 2019 thu trong cân đối đạt trên 2.708 triệu đồng; trong đó các khoản thu xã hưởng 100% đạt trên 184 triệu đồng đạt 89% so với dự toán. Các khoản thu xã hưởng theo tỷ lệ đạt trên 1.315 triệu đồng đạt 920% so với dự toán.

- Công tác chi ngân sách đã cơ bản đáp ứng được yêu cầu phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương, việc cân đối nguồn chi đã góp phần đảm bảo cho các ban ngành, đoàn thể hoạt động ổn định. UBND xã điều hành chi ngân sách kịp thời chi trả tiền lương, phụ cấp và các chế độ chính sách hàng tháng cho cán bộ công chức, và cán bộ không chuyên trách, không để xảy ra tình trạng thiếu hụt ngân sách làm ảnh hưởng đến nhiệm vụ chuyên môn của từng ngành là một sự cố gắng lớn của tập thể lãnh đạo UBND xã.

2. Tồn tại

Bên cạnh những mặt đạt được nhưng cũng còn những hạn chế. Trong công tác quản lý thu – chi tài chính vẫn còn một số chứng từ chi còn sai, không đúng quy định, cụ thể như sau:

- Đối với số tiền 9.348.000 đồng thanh toán chưa đúng quy định theo điều 3, điều 15, Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 04/9/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai, danh sách người nhận tiền chi tiết chưa ký nhận đầy đủ, với số tiền 12.015.000 đồng. Tuy nhiên, qua kết quả làm việc và sổ chi thực tế tại đơn vị xác định việc chi trên là thực, thanh toán thực tế cho các đơn vị thi công, do thiếu sót quá trình kiểm tra, rà soát chứng từ, không có dấu hiệu lập chứng khống để chiếm dụng tiền từ ngân sách nhà nước. Vì vậy, kiến nghị UBND huyện không thu hồi số tiền trên.

- Đối với số tiền chi sai quy định là: **14.640.077 đồng** (Mười bốn triệu, sáu trăm bốn mươi ngàn, không trăm bảy mươi bảy đồng). Đề nghị, UBND xã thu hồi nộp lại ngân sách nhà nước, gồm các khoản sau:

- + Chi mua hàng hóa số tiền trên 200.000 đồng không có hoá đơn của Bộ Tài chính là sai theo điểm b khoản 01, khoản 02 điều 16, Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoá đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ, với tổng số tiền **10.860.077 đồng** (Mười triệu, tám trăm sáu mươi ngàn, không trăm bảy mươi bảy đồng).

- + Chứng từ thanh toán sai quy định tại Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính sự nghiệp; điều 16 Luật Kế toán số 88/2015/QH 13 ban hành ngày 20/11/2015 quy định nội dung chứng từ kế toán phải có các nội dung chủ yếu: *“Số lượng, đơn giá và số tiền của nghiệp vụ kinh tế, tài chính ghi bằng số; tổng số tiền của chứng từ kế toán dùng để thu, chi tiền ghi bằng số và bằng chữ; chữ ký, họ và tên của người lập, người duyệt và những người có liên quan đến chứng từ kế toán, với số tiền 3.780.000 đồng (Ba triệu bảy trăm tám mươi ngàn đồng).*

- Đối với các khoản chi từ nhân dân đóng góp xây dựng công trình giao thông nông thôn chưa đúng quy định theo Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 04/9/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai. Tuy nhiên, UBND xã Sông Ray đang trong giai đoạn xây dựng nông thôn mới; việc vận động các khoản đóng góp của dân để xây dựng các công trình giao thông nông thôn chưa kịp thời. Do đó để kịp tiến độ thanh toán cho đơn vị thi công, UBND xã chuyển nguồn từ công trình này qua công trình khác. Nhưng các khoản chi này là thanh toán thực tế cho các đơn vị thi công.

Để xảy ra tình trạng thanh toán sai quy định như trên trách nhiệm chính thuộc về Chủ tịch UBND xã Sông Ray và công chức kế toán. Do năng lực chuyên môn bộ phận tài chính còn hạn chế dẫn tới việc thanh toán sai quy định trên. không có dấu hiệu tham ô chiếm dụng tiền từ ngân sách nhà nước.

IV. XỬ LÝ

Từ những nội dung kết luận nêu trên, Chủ tịch UBND huyện Cẩm Mỹ yêu cầu:

1. Đối với UBND xã Sông Ray

a. Xử lý về kinh tế

- Chủ tịch UBND xã Sông Ray có trách nhiệm thu hồi và nộp số tiền **14.640.077 đồng** (*Mười bốn triệu, sáu trăm sáu mươi ngàn, không trăm bảy mươi bảy đồng*) chi sai quy định nêu trên vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra huyện chờ xử lý.

Số tài khoản: 3.949.0.1050884.00000.

- Đối với số tiền 21.363.000 đồng: trong đó 9.348.000 đồng thanh toán chưa đúng quy định theo điều 3, điều 15, Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 04/9/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai và số tiền 12.015.000 đồng là chứng từ chi còn sai sót, danh sách người nhận tiền chi tiết chưa ký nhận đầy đủ. Tuy nhiên, các khoản chi này là thực, thanh toán thực tế cho các đơn vị thi công. Do đó, UBND huyện sẽ không thu hồi đối với số tiền này, UBND xã phải tổ chức công khai họp dân thống nhất ý kiến đối với số tiền trên theo quy định tại Điều 3, Điều 15, Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 04/9/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai.

b. Xử lý về hành chính

- Tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm vì đã để xảy ra sai sót trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tài chính.

- Chỉ đạo kế toán nghiên cứu cập nhật, tăng cường công tác kiểm soát việc lập chứng từ thanh toán cho các đối tượng thụ hưởng, các văn bản có liên quan đến công tác thu, chi ngân sách, kiểm tra kỹ công tác quản lý, lập hồ sơ, chứng từ kế toán đối với các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, trước khi tham mưu cho lãnh đạo.

- Chấn chỉnh các khoản chi chưa phù hợp sau:

+ Kiểm tra tính hợp lệ chứng từ, tránh để xảy ra sai sót.

+ Các khoản chi thanh toán cho cá nhân thực hiện đúng theo Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

+ Đối với khoản chi mua hàng hóa số tiền trên 200.000 đồng phải có hóa đơn của Bộ Tài chính thực hiện theo Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoá đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.

+ Chứng từ thanh toán phải đúng quy định tại Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính sự nghiệp; Luật Kế toán số 88/2015/QH 13 ban hành ngày 20/11/2015.

- Đối với các khoản chi từ nhân dân đóng góp xây dựng công trình giao thông nông thôn phải thực hiện đúng theo điều 3 quy định kèm theo Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 04/9/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai, quy định tổ chức huy động đóng góp tự nguyện hàng năm của nhân dân và mức hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng của xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

“Việc đóng góp tự nguyện của Nhân dân, các tổ chức kinh tế, các tổ chức xã hội kể cả phần hỗ trợ từ Ngân sách và các nguồn khác để đầu tư xây dựng các công trình phải được sử dụng đúng mục đích, huy động cho công trình nào phải đầu tư trực tiếp cho công trình đó”.

2. Đối với Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn trong công tác kiểm soát chi, không để xảy ra tình trạng các chứng từ kế toán sai quy định để các đơn vị cấp dưới thực hiện đúng theo quy định.

3. Đối với Thanh tra huyện

Giao Thanh tra huyện triển khai kết luận thanh tra, kiểm tra, theo dõi việc thực hiện kết luận.

Trên đây là kết luận của Chủ tịch UBND huyện Cẩm Mỹ về thanh tra tài chính thu, chi ngân sách đối với UBND xã Sông Ray. Yêu cầu Chủ tịch UBND xã Sông Ray, các cá nhân, đơn vị có liên quan nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- TT. HU; TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, các phó CT.UBH;
- Phòng TC – KH;
- UBND xã Sông Ray;
- Thành viên Đoàn thanh tra;
- Chánh, Phó VP.HĐND&UBND;
- Thanh tra huyện;
- Đăng trên trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH



Huỳnh Tấn Thìn